

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B2** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD003008** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Bảng tính điện tử**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032553	Huỳnh Thanh Bình	24/03/2006				7	6.0	6.0	6.0		5.0		5.5
2	2254802032554	Nguyễn Chương	13/02/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
3	2254802032556	Lê Tường Duy	07/12/2005				7	6.0	6.0	6.0		5.0		5.5
4	2254802032557	Bùi Đăng Đạt	05/06/2007				9	9.0	5.0	9.0		5.0		6.1
5	2254802032559	Nguyễn Minh Hiếu	27/10/2007				9	9.0	5.0	10.0		5.0		6.3
6	2254802032560	Võ Thành Hiếu	08/07/2007				8	7.0	5.0	10.0		5.5		6.3
7	2254802032561	Nguyễn Chí Khải	25/03/2007				7	7.0	5.0	7.0		5.0		5.6
8	2254802032563	Nguyễn Phi Phạm	15/08/2006				10	10.0	7.0	9.0		6.0		7.1
9	2254802032564	Nguyễn Thanh Thái	08/05/2007				7	6.0	6.0	6.0		5.0		5.5
10	2254802032566	La Phước Thạnh	01/09/2006				10	9.0	7.0	10.0		6.0		7.1
11	2254802032567	Nguyễn Nhật Tiến	06/12/2007				9	9.0	5.0	10.0		5.0		6.3
12	2254802032568	Ngô Quốc Toàn	18/08/2007				9	9.5	5.0	10.0		5.0		6.3
13	2254802032569	Nguyễn Nhựt Trường	24/01/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
14	2254802032571	Trần Phước Duy	24/09/2006				9	8.0	5.0	10.0		5.0		6.1
15	2254802032574	Phạm Thị Ngọc Trâm	01/10/2005				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 9 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Văn Nhã